

Số: 1402/TBKQPTPL-Đ3TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2026**THÔNG BÁO****Về kết quả phân tích, phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 85/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa;

Đội Kiểm định hải quan 3 thông báo kết quả phân tích, phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Vải dệt thoi, kiểu vân điểm, tp: 61,7% staple polyester và 38,3% filament polyester, chưa ngâm tẩm, chưa tráng phủ hay ép lớp bề mặt, đã in, dạng cuộn, định lượng 105g/m², khổ 1,85m, Mới 100%.

2. Hình ảnh hàng hóa (nếu có)**3. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:**

Kết quả phân tích hàng hoá và các thông tin khác về thuộc tính của hàng hoá:
Vải dệt thoi, kiểu dệt vân điểm, thành phần gồm 64,9% staple polyeste, 21,5% filament polyeste dún, 13,6% filament polyeste không dún, đã in, chưa ngâm tẩm, chưa tráng phủ, chưa ép lớp hay kết hợp với vật liệu khác, khổ lớn hơn 1 mét, dạng cuộn.

4. Kết quả phân loại:

Mô tả hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam:

Vải dệt thoi, kiểu dệt vân điểm, thành phần gồm 64,9% staple polyeste, 21,5% filament polyeste dún, 13,6% filament polyeste không dún, đã in, chưa ngâm tẩm, chưa tráng phủ, chưa ép lớp hay kết hợp với vật liệu khác, khổ lớn hơn 1 mét, dạng cuộn.

Mã số phân loại hàng hoá theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt

Nam:

thuộc nhóm **55.15** “*Các loại vải dệt thoi khác từ xơ staple tổng hợp*”, phân nhóm “- *Từ xơ staple polyeste*”, mã số **5515.12.00** “- - *Pha chủ yếu hoặc pha duy nhất với sợi filament nhân tạo*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- LĐ Chi Cục KĐHQ (để báo cáo);
- Các Chi cục HQKV (để t/hiện);
- Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1 (để t/hiện);
- Công Ty TNHH May Mặc EZET;
- Ban Nghiệp vụ thuế hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, Đ3-(V.H).

ĐỘI TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Phượng

Ghi chú: Thông báo kết quả này có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích.

Phụ lục thông báo

(Kèm theo Thông báo số 1.402/TBKQPTPL-Đ3 ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Đội Kiểm định hải quan 3)

1. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu: Công Ty TNHH May Mặc EZET.

Địa chỉ: 390/34/1 Quốc lộ 1A, Phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Mã số thuế: 0318522343.

2. Số, ngày tờ khai hải quan: 108658507311/A11 ngày 24 tháng 9 năm 2026 tại Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1 (Chi cục Hải quan khu vực II).

3. Ký hiệu sản phẩm (nếu có): Không.

4. Quy trình sản xuất (nếu có): Không.



